

Số: **114/2022/QĐCNTTLH**

Thành phố Bến Tre, ngày 21 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE-TỈNH BẾN TRE

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Trọng T và bà Nguyễn Thị Cẩm V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 10/10/2022 của ông Nguyễn Trọng T và bà Nguyễn Thị Cẩm V.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 10 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người yêu cầu: Ông **Nguyễn Trọng T**, sinh năm 1988.

- Người yêu cầu: Bà **Nguyễn Thị Cẩm V**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: số 153F ấp An Thạnh A, xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 10 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 10 năm 2022 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Trọng T và bà Nguyễn Thị Cẩm V;

- Về con chung: giao hai con chung là Nguyễn Ngọc Mai H1, sinh ngày 02/01/2014 và Nguyễn Ngọc Gia H2, sinh ngày 04/5/2017 cho ông T trực tiếp nuôi

đưỡng. Bà V cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng/1con chung cho đến khi con chung tròn 18 (mười tám) tuổi.

Không bên nào được quyền ngăn cản quyền đến thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: ông T và bà V đều trình bày không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- UBND xã M, thành phố BT, tỉnh BT;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Duy Phong